

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-PT

Ngày 10 - 8 -2018

V/v Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Mạnh Tăng.

Ông Trần Xuân Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình: Bà Phạm Thị Thu Cúc

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2018/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 về việc Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 04/2018/HNGĐ -ST ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 39/2018/QĐPT-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989; cư trú tại: Số C, L, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Phạm Đình S, sinh năm 1982; cư trú tại: thôn S 2, xã Th, huyện T T, tỉnh Thái Bình (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Chị Hoàng Thị H là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2017, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Hoàng Thị H trình bày và có yêu cầu khởi kiện

như sau: Chị Hoàng Thị H và anh Phạm Đình S ly hôn với nhau vào ngày 17/4/2017. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 164/2017/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh S, về con chung, hai bên thỏa thuận giao con chung là Phạm Hồng Anh sinh ngày 25/12/2014 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S. Sau khi có quyết định của Tòa án, anh S là người trực tiếp nuôi con chung. Đến nay, do anh S không có công việc làm ổn định, điều kiện chăm sóc con không tốt, nên chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, còn việc cấp dưỡng nuôi con là do anh S tự nguyện.

Bị đơn là anh Phạm Đình S trình bày: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 164/2017/QĐST-HNGĐ ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh S và chị H, về con chung anh chị thỏa thuận giao con chung là Phạm Hồng Anh, sinh ngày 25/12/2014 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nay chị H đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con anh S không đồng ý, con chung hiện đang ở với anh S, anh S có điều kiện chăm sóc con rất tốt và đang học trường mẫu giáo gần nhà. Anh S có nhà riêng và đang làm bảo vệ tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 theo hợp đồng lao động với Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ Kiên Cường hải Phòng, có mức thu nhập ổn định trên 10.000.000 đồng/tháng. Mặt khác, hiện nay chị H làm công nhân, phải đi thuê nhà trọ thu nhập không ổn định nên không thể có điều kiện chăm sóc con chung tốt hơn anh S được. Vì vậy anh S đề nghị Tòa án không chấp nhận việc chị H xin thay đổi nuôi con.

Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 04/2018/HNGĐ-ST ngày 26-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã quyết định: Áp dụng Điều 71, 72, 81, khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39, 147, 203, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

- Bác yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Giao con chung Phạm Hồng Anh, sinh ngày 25/12/2014 cho anh Phạm Đình S trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S. Chị H có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung, anh S không được ngăn cản.

Ngoài ra án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

- Ngày 08/3/2018, chị Hoàng Thị H có Đơn kháng cáo gửi qua đường bưu điện ngày 10/3/2018, với nội dung đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xem xét giao con Hồng Anh cho chị H nuôi dưỡng với các lý do sau:

+ Trong Đơn xin xét xử vắng mặt chị đề nghị xét xử vắng mặt những lần đầu còn khi Tòa án xét xử quyết định chị H sẽ có mặt, vì vậy việc Tòa sơ thẩm nhận định chị H xin xét xử vắng mặt ngày 26/01/2018 là không đúng.

+ Mặc dù chị H làm công nhân nhưng công việc ổn định và lâu dài, giờ giấc hành chính và lương tăng hàng năm. Còn anh S làm bảo vệ, không ổn định về thời gian nên không thể đảm bảo được việc chăm sóc cháu Hồng Anh. Bên cạnh đó, bố mẹ đẻ anh S đã già yếu, sức khỏe không đảm bảo để trông nom cháu Hồng Anh. Hơn nữa, anh S thường uống rượu, bỏ mặc không đón cháu và đã từng bị sa thải. Anh S không có trách nhiệm với con cái.

+ Tòa sơ thẩm quyết định giao con theo điều kiện nuôi dưỡng là không chính xác bởi nếu chị H được nuôi dưỡng con thì việc giáo dục, nuôi dạy và chăm sóc con sẽ được đảm bảo hơn.

+ Tòa sơ thẩm không căn cứ đến giai đoạn anh S thất nghiệp (từ tháng 5/2017 đến tháng 11/2017) để quyết định là không chính xác.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn là chị Hoàng Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Bị đơn là anh Phạm Đình S trình bày: Hiện nay anh S đang làm bảo vệ tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, thu nhập hàng tháng khoảng 7.000.000 đồng, đủ điều kiện về kinh tế để nuôi dạy cháu Hồng Anh. Bố đẻ anh S là ông Phạm Đình Sứy là cán bộ hưu trí, hàng tháng có lương và bố mẹ đẻ vẫn phụ giúp anh S trong việc chăm sóc và nuôi dạy con. Anh S có nhà riêng, cháu Hồng Anh học trường mẫu giáo gần nhà nên thuận tiện cho việc đưa đón đi học. Anh S không đồng ý với lời trình bày của chị H, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của chị H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, bác kháng cáo của chị H giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm

tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, ngày 26/01/2018 Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào “Đơn xin xét xử vắng xét xử vắng mặt” đề ngày 22/12/2017 của chị H đã tiến hành xét xử vắng mặt chị H, ngày 28/02/2018 mới gửi bản án qua đường bưu điện và ngày 01/3/2018 chị H mới nhận được bản án sơ thẩm. Vì vậy, ngày 10/3/2018 chị H gửi đơn kháng cáo qua đường bưu điện đến Tòa án là trong thời hạn luật định là hợp lệ và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của chị Hoàng Thị H, thấy: Tại “Đơn xin xét xử vắng xét xử vắng mặt” đề ngày 22/12/2017 của chị H gửi Tòa án cấp sơ thẩm có nội dung: “...kính mong quý Tòa cho tôi xin được vắng mặt trong những lần xét xử đầu...”, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành xét xử vắng mặt chị H là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét về điều kiện nuôi dưỡng con chung của hai bên, thấy chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung là chính đáng. Tuy nhiên, xét thấy hiện nay anh S đang nuôi dưỡng con chung, anh S có công việc ổn định, có nhà riêng, bố mẹ đẻ anh S có thể giúp đỡ anh S chăm sóc cháu Hồng Anh khi anh S đi làm. Mặt khác, cháu Hồng Anh hiện đang học trường mẫu giáo tại xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi và để cháu Hồng Anh ổn định tiếp tục ăn học, cần tiếp tục giao cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng con chung là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy việc không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên chị H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71, Điều 72, Điều 81, khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Hoàng Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 04/2018/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Bác yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Giao con chung là Phạm Hồng Anh sinh ngày 25/12/2014 cho anh Phạm Đình S trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Đình S không yêu cầu chị Hoàng Thị H phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hoàng Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung và có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Chuyển số tiền 600.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai số 0001144 ngày 30/8/2017 và Biên lai số 0001376 ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thái Thụy S thi hành án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TA, THA huyện Thái Thụy;
- Các đương sự;
- Lưu HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hà